

Số: *JH* /BC-KHCN

Bắc Giang, ngày *10* tháng 6 năm 2011

BÁO CÁO

Kết quả công tác 6 tháng đầu năm 2011, kế hoạch công tác 6 tháng cuối năm 2011 của Sở Khoa học và Công nghệ

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2011

1. Về công tác tổ chức bộ máy

Bộ máy của Sở KH&CN gồm: Giám đốc, 3 phó giám đốc, 7 phòng và 3 đơn vị trực thuộc, tổng số cán bộ CCVC của Sở gồm 84 người, trong đó 63 cán bộ chính thức trong biên chế và 21 lao động hợp đồng (5 hợp đồng theo Nghị định 68). Về trình độ chuyên môn, có 10 thạc sỹ, 56 đại học, 8 cao đẳng, còn lại có trình độ trung cấp và công nhân kỹ thuật. Trong 6 tháng đầu năm Sở KH&CN đã tiếp nhận 2 công chức, chuyển vị trí công tác chuyên môn cho 2 cán bộ, bổ nhiệm lãnh đạo cấp phòng và tương đương cho 5 đồng chí, đặc biệt đã áp dụng theo phương thức mới để tuyển chọn lãnh đạo 2 đơn vị sự nghiệp của Sở (Giám đốc, phó giám đốc Trung tâm ứng dụng Tiến bộ KH&CN; phó giám đốc Trung tâm Tin học và Thông tin KH&CN).

Các tổ chức chính trị và chính trị xã hội gồm: Chi bộ Đảng (32 đồng chí), Công đoàn, Chi đoàn Thanh niên cộng sản HCM, Hội cựu chiến binh và Tiểu đội dân quân tự vệ duy trì hoạt động tốt. Công tác tổ chức bộ máy quản lý nhà nước về KH&CN ở 10 huyện, thành phố từng bước được ổn định, đã có 14 ngành của tỉnh thành lập Hội đồng KH&CN, xây dựng quy chế và duy trì hoạt động.

Trong 6 tháng đầu năm, Sở KH&CN đã tham mưu để UBND tỉnh quyết định kiện toàn Hội đồng KH&CN tỉnh 22 đồng chí là lãnh đạo các Sở, ban, ngành trên địa bàn tỉnh; kiện toàn Tổ tham mưu giúp việc Hội đồng với 9 đồng chí.

2- Công tác tham mưu tư vấn

Trong 6 tháng đầu năm, Sở KH&CN đã tích cực phối hợp với các ngành xây dựng, hoàn thành một số văn bản về KH&CN, báo cáo UBND tỉnh, gồm:

- Đề án xây dựng Chiến lược phát triển khoa học và công nghệ tỉnh Bắc Giang đến năm 2020.

- Quy định về chế độ khuyến khích các tổ chức áp dụng hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến, các doanh nghiệp đạt giải thưởng chất lượng, các doanh nghiệp có sản phẩm, hàng hóa được chứng nhận hợp chuẩn trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

- Đề án thành lập Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn- Đo lường- Chất lượng, thuộc Chi cục Tiêu chuẩn- Đo lường- Chất lượng.

3. Công tác quản lý khoa học - Công nghệ

Năm 2011, Bộ trưởng Bộ KH&CN phê duyệt 3 dự án KH&CN cấp Nhà nước triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh Bắc Giang; Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt danh mục 17 đề tài, dự án KH&CN cấp tỉnh; Giám đốc Sở KH&CN phê duyệt 96 mô hình, đề tài, dự án KH&CN cấp cơ sở.

Đến nay, 3 dự án cấp nhà nước đang được các chủ nhiệm dự án và cơ quan chủ trì hoàn tất các hồ sơ theo yêu cầu, ký hợp đồng triển khai thực hiện; 14/17 đề tài, dự án KH&CN cấp tỉnh được tuyển chọn, xét duyệt thuyết minh, thẩm định kinh phí và trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt; 90/96 đề tài, dự án KH&CN cấp cơ sở được các ngành, các huyện, thành phố triển khai thực hiện.

Sở KH&CN đã tổ chức kiểm tra tiến độ 4 dự án cấp Nhà nước 16 đề tài, dự án cấp tỉnh, 30 đề tài, dự án cấp cơ sở. Tổ chức Hội đồng nghiệm thu cơ sở 2 dự án cấp nhà nước, kết quả 1 dự án đạt loại xuất sắc, 1 dự án đạt loại khá; tổ chức nghiệm thu 9 đề tài, dự án cấp tỉnh đã kết thúc thời gian thực hiện, kết quả cả 9 đề tài, dự án đều đạt loại khá. Kết quả nghiệm thu của các đề tài, dự án được Sở KH&CN công bố trên tạp chí KH&CN và trang Web của Sở.

Trong lĩnh vực quản lý công nghệ: Sở KH&CN đã tổ chức kiểm tra, đánh giá hiện trạng công nghệ tại 10 doanh nghiệp ; điều tra hoạt động công nghệ tại 100 doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Tổ chức thẩm tra công nghệ cho 02 dự án đầu tư (Dự án gồm ốp lát clinker và dự án sản xuất kết cấu thép), kết quả đạt yêu cầu.

4. Công tác Tiêu chuẩn – Đo lường – Chất lượng

Chi cục TCĐLCL phối hợp với các ngành liên quan đẩy mạnh kiểm tra đo lường, chất lượng hàng hoá trên thị trường. Tiếp nhận và công bố 6 hàng hóa hợp chuẩn của 4 doanh nghiệp (gạch và xi măng). Ký hợp đồng thực hiện với 43 điểm cân đối chứng trên địa bàn tỉnh, tổ chức kiểm tra thực tế tại 8 điểm, kết quả đạt yêu cầu, trong đó có 5% mã cân sai được người bán hàng đền bù ngay cho người mua hàng.

Định kỳ mỗi tháng xuất bản 2 số bản tin thông báo về TBT (hàng rào kỹ thuật trong thương mại) với số lượng 700 bản gửi cho doanh nghiệp và đầu mối mạng lưới TBT của tỉnh.

Trong 6 tháng đầu năm kiểm định nhà nước được 3.093 phương tiện đo các loại, trong đó chủ yếu là công tơ điện, cột đo nhiên liệu, Taximet, cân các loại; kiểm nghiệm được 242 mẫu hàng hóa các loại, như: Dây điện bọc nhựa, cốc thủy tinh Trung Quốc, than, mỳ chính, mứt tết... phát hiện 24 mẫu hàng giả (chủ yếu là mỳ chính), 5 mẫu dây điện bọc nhựa PVC không đạt quy chuẩn Việt Nam.

5. Công tác Tin học và Thông tin KH&CN

Biên tập, xuất bản 3 số Tạp chí KH&CN với số lượng 1.400 cuốn, 6 số chuyên san KH&CN nông thôn miền núi số lượng 3.000 cuốn; 26 số Bản tin Kinh tế-KH&CN số lượng 2.600 bản. Xuất bản 1000 cuốn Quy trình công nghệ trong sản xuất nông nghiệp.

Trung tâm Tin học và Thông tin KH&CN đã phối hợp với các cơ quan tuyên truyền như: Tạp chí Tia sáng, Tạp chí Hoạt động KH&CN... để trao đổi thông tin về KHCN, thực hiện tuyên truyền về hoạt động KHCN, sở hữu trí tuệ trên phương tiện thông tin đại chúng. Phối hợp xây dựng 12 chuyên trang “Khoa học và đời sống” trên Báo Bắc Giang, xây dựng 6 chuyên mục KH&CN trên Đài phát thanh và truyền hình tỉnh

Duy trì hoạt động mạng LAN, mạng INTERNET khai thác mạng VISTA. Xây dựng mạng lưới thông tin KH&CN từ tỉnh đến xã. Xây dựng cổng thông tin điện tử của Sở KH&CN. Đang tiến hành xây dựng phim tư liệu 50 năm ngành KH&CN Bắc Giang trên đường phát triển.

6. Công tác ứng dụng chuyển giao tiến bộ KH&CN

Trung tâm Ứng dụng Tiến bộ KH&CN triển khai thực hiện 2 dự án KH&CN, gồm: dự án sản xuất một số giống hoa chất lượng cao tại thành phố Bắc Giang và các vùng phụ cận; dự án độn lót sinh thái trong chăn nuôi gà, lợn tại huyện Tân Yên, đến nay các dự án đang thực hiện các công việc theo tiến độ.

Triển khai thực hiện 11/12 mô hình thử nghiệm và ứng dụng, các nội dung đã triển khai như: Đã lắp đặt 30 hầm khí biogas tại huyện Tân Yên; trồng thử nghiệm một số loại rau cải theo hướng VietGAP tại xã Song Mai – TP Bắc Giang, quy mô đạt 21/110 sào; hỗ trợ chế phẩm EMINA trong 100 hộ tại thôn Tiền Đình, xã Quế Nham, Tân Yên; hỗ trợ 80 con thỏ giống Newzealand để nuôi thử nghiệm tại xã Song Mai – TP Bắc Giang; hỗ trợ 1 con lợn đực rừng Thái Lan và 6 con lợn móng cái để thử nghiệm nhân giống lợn rừng lai tại xã Liên Trung, Tân Yên... Nhìn chung các mô hình, dự án triển khai đã đáp ứng được mục tiêu, nội dung và tiến độ đã đề ra, nhiều mô hình có khả năng nhân rộng.

Tổ chức 15 lớp tập huấn áo dụng kỹ thuật trong trồng trọt, chăn nuôi cho hơn 1000 người tham gia.

7. Công tác Thanh tra

Theo kế hoạch, Thanh tra Sở đã tiến hành thanh tra an toàn bức xạ tại 11 cơ sở, kết quả các cơ sở đều chấp hành đầy đủ các quy định, không phát hiện các vi phạm; tiến hành thanh tra hành chính đối với Trung tâm Tin học và Thông tin KH&CN, kết quả Trung tâm đã thực hiện đúng các chức năng, nhiệm vụ được giao, không phát hiện hành vi tham nhũng. Hiện Thanh tra Sở đang tiến hành thanh tra dự án Xây dựng mô hình ứng dụng tiến bộ KH&CN nhằm xóa đói giảm nghèo tại xã Hộ Đáp, huyện Lục Ngạn. Ngoài ra, công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại tiếp tục được Thanh tra Sở duy trì thực hiện.

8. Công tác quản lý an toàn bức xạ, sở hữu trí tuệ, sáng kiến

Đã kiểm tra và làm thủ tục cấp lại giấy phép thiết bị X Quang trong y tế cho 3 cơ sở. Tổ chức đổi liều kế cho nhân viên vận hành thiết bị X Quang trong y tế theo quy định. Hướng dẫn 2 cơ sở làm thủ tục khai báo sử dụng thiết bị trong công nghiệp.

Hướng dẫn 4 doanh nghiệp thủ tục đăng ký bảo hộ nhãn hiệu hàng hóa. Hướng dẫn các đơn vị tiếp tục triển khai các dự án thuộc “Chương trình 68” gồm: Xây dựng thương hiệu cho Gà đồi Yên Thế, gạo thơm Yên Dũng.

9. Hoạt động KH&CN cấp huyện, thành phố

Hoạt động quản lý KH&CN ở các huyện, thành phố và các ngành được Sở KH&CN quan tâm đẩy mạnh. Quy định về tổ chức thực hiện các nhiệm vụ KH&CN cơ sở được ban hành đã phát huy hiệu quả. Trong 6 tháng đầu năm, Sở KH&CN đã tổ chức để các cán bộ quản lý KH&CN các huyện, thành phố tham gia tập huấn nghiệp vụ KH&CN tại tỉnh Điện Biên.

Các huyện, thành phố thường xuyên tuyên truyền, tập huấn chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật, hỗ trợ nông dân tiếp thu với khoa học công nghệ. Bằng nguồn vốn sự nghiệp khoa học được cấp, các cơ quan quản lý KH&CN ở các huyện, thành phố đã tổ chức hơn 50 lớp tập huấn TBKT cho nông dân, như: Mô hình nuôi cá ruộng, trồng bưởi Diễn giống gốc, cam úc Karakara, dong diêng, hoac, cây dược liệu, nuôi Nhím, ba ba đĩnh, bò câu Pháp, gà thả đồi... cho hàng trăm lượt người tham gia.

Công tác phối hợp với các bộ phận nghiệp vụ của Sở tiến hành thanh tra, kiểm tra về TC- ĐL- CL và SHTT được làm thường xuyên. Hoạt động cân đối chứng được các huyện, thành phố chú trọng và tiếp tục được duy trì. Trung tâm KH&CN&MT Hiệp Hoà và Tân Yên phối hợp với Chi cục TCDLCL kiểm định được hàng nghìn công tơ điện 1 pha và hàng trăm cân các loại. Địa phương làm tốt công tác quản lý KH&CN là huyện Lạng Giang, Việt Yên và Thành phố Bắc Giang.

10. Một số nhiệm vụ công tác khác

Trong 6 tháng đầu năm đã có 25 lượt cán bộ của Sở được tham dự các lớp đào tạo, tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ của ngành; 2 đồng chí tham gia học cao cấp lý luận chính trị; 2 cán bộ được cử đi học tập kinh nghiệm về quản lý KH&CN tại Lào.

Công tác cải cách thủ tục hành chính; áp dụng hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến ISO 9001: 2000 tiếp tục được quan tâm thực hiện; bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế “một cửa” đã tiếp nhận 19 hồ sơ và trả kết quả theo đúng quy định.

Việc quyết toán ngân sách nhà nước năm 2010, tổng hợp và giao dự toán năm 2011, cấp kinh phí sự nghiệp KH&CN cho các đơn vị thuộc sở, các huyện, thành phố và Hội đồng KH&CN một số ngành thực hiện đúng quy định.

Để giúp 2 Trung tâm thuộc Sở KH&CN chủ động trong các hoạt động, sở KH&CN đã phối hợp với Sở Nội vụ trình UBND tỉnh cho phép 2 đơn vị sự nghiệp KH&CN của Sở chuyển đổi cơ chế tự chủ tài chính theo Nghị định 43 của Chính phủ.

Với tinh thần “tương thân, tương ái”, trong dịp Tết Nguyên đán các cán bộ Sở KH&CN đã dành 40 suất quà, mỗi suất trị giá 200.000 đồng để giúp đỡ các hộ gia đình có hoàn cảnh khó khăn tại xã Vô Tranh, huyện Lục Nam.

II. ĐÁNH GIÁ

1- Ưu điểm:

Nhìn chung các nhiệm vụ công tác trong 6 tháng đầu năm 2011 đã được Sở KH&CN thực hiện đúng kế hoạch, một số nhiệm vụ nổi bật được quan tâm chỉ đạo thực hiện tốt, như: Công tác tham mưu với UBND tỉnh ban hành văn bản quản lý về KH&CN; công tác phối hợp hoạt động với các ngành ở tỉnh, cơ quan nghiên cứu Trung ương. Năm 2011 tiếp tục có nhiều dự án KH&CN cấp nhà nước được đề xuất với Bộ KH&CN triển khai tại tỉnh (3 dự án). Nhiều đề tài, dự án cấp tỉnh được thực hiện theo phương pháp tuyển chọn (8/17 đề tài dự án, đạt 47%). Chất lượng của các Hội đồng KH&CN xét duyệt, tuyển chọn, nghiệm thu đề tài, dự án đã được nâng lên, đảm bảo đúng quy định và chặt chẽ.

Việc theo dõi, đôn đốc các đề tài, dự án trong thời gian thực hiện được thực hiện thường xuyên và đảm bảo. Qua các đợt kiểm tra đã giúp các chủ nhiệm đề tài, dự án bám sát nhiệm vụ theo thuyết minh được duyệt và giảm các sai sót. Qua đó, chất lượng của nhiều đề tài, dự án được nâng lên, nhiều đề tài sau quá trình nghiệm thu được ứng dụng, nhân rộng vào thực tiễn.

Công tác thanh tra, kiểm tra về KH&CN đã có hiệu quả tích cực góp phần làm lành mạnh thị trường, đặc biệt trong dịp Tết nguyên đán. Chất lượng các bài viết trên Tạp chí KH&CN đã từng bước được nâng lên. Việc giao chỉ tiêu kế hoạch sự nghiệp khoa học và cấp phát kinh phí hoạt động cho Hội đồng khoa học các huyện, thành phố và ngành được đảm bảo.

2- Những khó khăn, tồn tại:

Bên cạnh những kết quả đạt được, trong 6 tháng đầu năm 2011, hoạt động KH&CN còn một số khó khăn, tồn tại như sau:

- Công tác trình duyệt các đề tài, dự án KH&CN cấp tỉnh năm 2011 còn chậm so với kế hoạch, còn 5 đề tài chưa hoàn thiện hồ sơ để trình Chủ tịch UBND tỉnh, do các chủ nhiệm đề tài, dự án chưa nghiêm túc hoàn thiện hồ sơ theo hướng dẫn của cơ quan chuyên môn.

- Đối với các đề tài đã trình, UBND tỉnh chưa có quyết định do đó chưa triển khai ký hợp đồng thực hiện, đặc biệt là những đề tài, dự án liên quan đến thời vụ và mua sắm vật tư.

- Công tác tổ chức hội đồng nghiệm thu một số đề tài, dự án còn chậm (6 đề tài) do các chủ nhiệm đề tài, dự án chưa nghiêm túc giao nộp hồ sơ.

- Số lượng sáng kiến cấp tỉnh ít, chưa tạo ra được phong trào sâu rộng nhằm phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật, đổi mới công nghệ trong các hoạt động sản xuất, kinh doanh.

- Số lượng các doanh nghiệp áp dụng hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến còn hạn chế (37 doanh nghiệp). Những bài viết mang tính chủ đạo trên Tạp chí KH&CN chưa nhiều.

- Hệ thống tổ chức bộ máy quản lý, hoạt động khoa học và công nghệ ở các huyện chưa đồng bộ và thiếu cán bộ chuyên trách. Số cán bộ có trình độ chuyên

sâu về nghiên cứu, chuyển giao khoa học và công nghệ, nhất là ở tuyến cơ sở còn yếu và thiếu.

- Công tác xây dựng 2 Trung tâm thuộc Sở đã được khởi công thực hiện với nguồn kinh phí hỗ trợ từ Trung ương, tuy nhiên công trình xây dựng Trung tâm Tin học và Thông tin KH&CN hiện đang tạm dừng do chưa được tạm ứng kinh phí.

- Đầu tư xã hội nói chung cũng như đầu tư về ngân sách cho sự nghiệp khoa học và công nghệ có tăng song còn ở mức thấp. Các hoạt động kinh doanh dịch vụ sản phẩm KH&CN còn hạn chế

III- KẾ HOẠCH CÔNG TÁC 6 THÁNG CUỐI NĂM 2010

1. Các nội dung trình Tỉnh ủy, HĐND và UBND tỉnh

- Quy định về chế độ khuyến khích các tổ chức áp dụng hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến, các doanh nghiệp đạt giải thưởng chất lượng, các doanh nghiệp có sản phẩm, hàng hóa được chứng nhận hợp chuẩn trên địa bàn tỉnh Bắc Giang (trình phiên họp Hội đồng nhân dân tỉnh).

- Quyết định của UBND tỉnh ban hành Chiến lược phát triển KH&CN của tỉnh đến năm 2020 (trình phiên họp Ban Thường vụ Tỉnh ủy).

- Sửa đổi Quyết định số 76/2005/QĐ-UBND ngày 8/9/2005 của UBND tỉnh về quản lý chất lượng trên địa bàn tỉnh (trình UBND tỉnh).

2. Công tác quản lý khoa học - công nghệ

Tổ chức Hội đồng xét duyệt thuyết minh và thẩm định kinh phí 3 đề tài, dự án KH&CN cấp tỉnh trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt. Đơn đốc 9 đề tài dự án đã hết thời gian thực hiện hoàn thiện sản phẩm để nghiệm thu. Tổ chức họp Hội đồng Khoa học và Công nghệ tỉnh, Hội đồng sáng kiến tỉnh.

Tổ chức hội nghị hướng dẫn các tổ chức đăng ký hoạt động KH&CN, hội nghị giao ban KH&CN cấp cơ sở, hội nghị về hoạt động kinh doanh xăng dầu, hội nghị tập huấn cho các doanh nghiệp, trang trại trên địa bàn tỉnh áp dụng KH&CN, hội nghị tập huấn về an toàn bức xạ, hội nghị tập huấn về sở hữu trí tuệ.

Hoàn thành việc điều tra, cập nhật thông tin về hiện trạng công nghệ tại 100 doanh nghiệp trong tỉnh. Tổ chức kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện các đề tài, dự án KH&CN cấp nhà nước, cấp tỉnh, cấp cơ sở đang thực hiện. Tổng hợp các đăng ký đề xuất, xây dựng kế hoạch và xác định danh mục các đề tài, dự án KH&CN thực hiện từ năm 2012 trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt.

3. Công tác Tiêu chuẩn - Đo lường - Chất lượng

- Phối hợp với các ngành tiến hành kiểm tra đo lường một số cửa hàng kinh doanh xăng dầu tại các huyện; kiểm tra hàng đóng gói sẵn của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Hướng dẫn và hỗ trợ các doanh nghiệp áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến. Xây dựng kế hoạch, kiểm tra, đánh giá chất lượng hàng hóa phục vụ tết trung thu; hướng dẫn doanh nghiệp hoàn chỉnh các hồ sơ tham dự Giải thưởng chất lượng quốc gia. Tổ chức thành công kỷ niệm ngày tiêu chuẩn

hóa thế giới (14/10). Tiếp tục xuất bản bản tin thông báo về TBT theo đúng định kỳ và dịch tài liệu liên quan về TBT. Duy trì cập nhật dữ liệu cho trang thông tin điện tử của Chi cục TCĐLCL.

4. Công tác Tin học và Thông tin KH&CN

Duy trì hoạt động của mạng LAN, cập nhật thông tin cho trang Web của Sở, khai thác mạng thông tin KH&CN quốc gia. Xây dựng dự án ứng dụng công nghệ thông tin và đưa thông tin KH&CN phục vụ sản xuất và đời sống.

In và phát hành 3 số tạp chí KH&CN với số lượng 1.500 bản; 6 số chuyên san nông thôn miền núi với số lượng 3000 bản; 26 bản tin kinh tế - KH&CN. Biên tập kỷ yếu đề tài, dự án KH&CN, biên tập xuất bản Lịch KH&CN năm 2011. Tiếp tục phối hợp với báo Bắc Giang và Đài Phát thanh Truyền hình tỉnh ra chuyên trang, chuyên mục theo kế hoạch.

5. Công tác ứng dụng chuyển giao tiến bộ KH&CN

Tiếp tục triển khai 2 dự án KH&CN cấp tỉnh đã được phê duyệt (dự án đột lốt sinh thái và dự án sản xuất hoa chất lượng cao). Duy trì thực hiện tốt 12 mô hình để ứng dụng, nhân rộng. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức 40 lớp tập huấn chuyển giao KH&CN trên địa bàn tỉnh. Đề xuất thực hiện 20 mô hình ứng dụng tiến bộ KH&CN, 3 dự án KH&CN cấp tỉnh.

Tăng cường các hoạt động dịch vụ KH&CN như: Dịch vụ giống cà chua HT 144, các chế phẩm sinh học, xây dựng hầm khí Biogas; liên kết sản xuất và tổ chức dịch vụ rau an toàn, hoa chất lượng cao, phân hữu cơ vi sinh.

6. Công tác thanh tra KH&CN

Thành lập đoàn thanh tra liên ngành để thanh tra diện rộng về các sản phẩm điện, điện tử theo sự chỉ đạo của Bộ Khoa học và Công nghệ. Phối hợp với các ngành cửa tỉnh triển khai 3 cuộc thanh tra, gồm: Thanh tra 60 cửa hàng kinh doanh xăng dầu; thanh tra 20 cơ sở sản xuất kinh doanh hàng đóng gói sẵn; 1 đề tài khoa học. Duy trì việc tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo về KH&CN theo quy định.

7. Một số nhiệm vụ công tác khác

- Tổ chức thành công Lễ kỷ niệm 50 năm ngày thành lập ngành khoa học và công nghệ tỉnh Bắc Giang (19/10/1961 – 19/10/2011). Tham mưu cho Hội đồng thi đua khen thưởng tỉnh và Bộ KH&CN tặng bằng khen, kỷ niệm chương cho những tổ chức, cá nhân có thành tích đóng góp xuất sắc cho KH&CN.

- Xây dựng kế hoạch hoạt động KH&CN của ngành năm 2012. Tổ chức thảo luận kế hoạch và giao chỉ tiêu kinh phí sự nghiệp khoa học năm 2012 cho các phòng, đơn vị, UBND các huyện, thành phố và Hội đồng KH&CN một số ngành.

- Báo cáo UBND tỉnh và hoàn thành các thủ tục cần thiết để thành lập Trung tâm Kỹ thuật TCĐLCL thuộc Chi cục TCĐLCL.

- Tiếp tục ổn định tổ chức bộ máy của Sở KH&CN. Tăng cường công tác quản lý KH&CN cơ sở, tổ chức kiểm tra công tác thực hiện kế hoạch tài chính 6 tháng cuối năm của các đơn vị, các phòng huyện, thành phố và các ngành.

IV- ĐỀ NGHỊ

Để giúp Sở Khoa học và Công nghệ hoàn thành tốt nhiệm vụ công tác trong 6 tháng cuối năm 2011:

- Đề nghị UBND tỉnh quan tâm bố trí 1 cán bộ biên chế chuyên trách làm công tác quản lý KH&CN ở mỗi huyện, thành phố, ngành.

- Đề nghị Bộ KH&CN, UBND tỉnh quan tâm, tạo điều kiện thuận lợi cho việc xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật của Trung tâm ứng dụng Tiến bộ KH&CN tại xã Quế Nham - huyện Tân Yên; tạm ứng kinh phí cho nhà thầu xây dựng Trung tâm Tin học và Thông tin KH&CN.

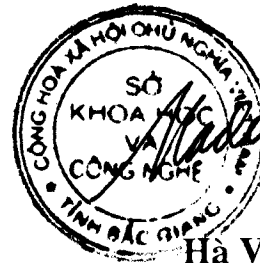
- Đề nghị Bộ KH&CN, UBND tỉnh tăng mức đầu tư kinh phí sự nghiệp KH&CN của tỉnh đảm bảo đạt tỷ lệ trên 1% so với tổng chi ngân sách toàn tỉnh để có điều kiện tăng đầu tư cho hoạt động KH&CN phát triển kinh tế - xã hội ở miền núi, vùng sâu, vùng xa và các vùng có điều kiện đặc biệt khó khăn.

Trên đây là báo cáo đánh giá những kết quả chủ yếu đã đạt được trong hoạt động khoa học và công nghệ 6 tháng đầu năm 2011, phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2011 của Sở KH&CN./.

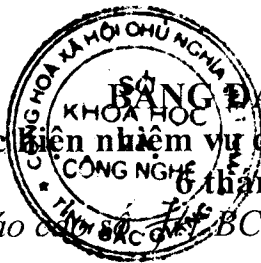
Nơi nhận:

- TT Tỉnh ủy, TT UBND tỉnh, TT HĐND tỉnh (b/c);
 - Bộ KH&CN (b/c);
 - Ban Tuyên giáo TƯ;
 - Công an tỉnh (Phòng PA 17),
 - Sở KH&ĐT; Cục Thống kê;
 - Lưu: VT, KH-TC.
- Bản điện tử:
- Sở KH&ĐT; Cục Thống kê;
 - Lãnh đạo Sở; các phòng, đơn vị thuộc Sở.

GIÁM ĐỐC



Hà Văn Quê



BẢNG ĐÁNH GIÁ XẾP LOẠI
Kết quả thực hiện nhiệm vụ quản lý KH&CN ở các huyện, thành phố
6 tháng đầu năm 2011
(Kèm theo Báo cáo Tổng kết BC- KHCN ngày 10/6/2011 của Sở KH&CN)

| TT | Tên đơn vị | Xếp loại | | | | Ghi chú |
|----|---------------------------------------|----------|-----|------------|-----|---------|
| | | Tốt | Khá | Trung bình | Yếu | |
| 1 | Phòng Kinh tế Thành phố Bắc Giang | X | | | | |
| 2 | Phòng Công thương huyện Lạng Giang | X | | | | |
| 3 | Phòng Công thương huyện Việt Yên | X | | | | |
| 4 | Phòng Công thương huyện Hiệp Hoà | | X | | | |
| 5 | Phòng Nông nghiệp huyện Lục Nam | | X | | | |
| 6 | Phòng Nông nghiệp huyện Yên Dũng | | | X | | |
| 7 | Phòng Nông nghiệp huyện Lục Ngạn | X | | | | |
| 8 | Phòng Nông nghiệp huyện Yên Thế | | | X | | |
| 9 | Phòng Nông nghiệp huyện Tân Yên | | X | | | |
| 10 | Phòng Nông nghiệp huyện Sơn Động | | X | | | |
| 11 | Trung tâm KHCN&MT huyện Hiệp Hoà | | X | | | |
| 12 | Trung tâm KHCN&MT huyện Tân Yên | | X | | | |